

thông công chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng
Bộ Giao thông vận tải
Thủ trưởng

TRẦN DOÃN THỌ

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Giao thông vận tải số 3006/2003/
QĐ-BGTVT ngày 10/10/2003 ban
hành Tiêu chuẩn ngành.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG
VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số
26/2001/QH10 ngày 29/6/2001;*

*Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng
hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 ngày
24/12/1999;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP
ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận
tải;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa
học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng
kiểm Việt Nam,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết
định này 07 Tiêu chuẩn ngành về phương
tiện giao thông cơ giới đường bộ sau đây:

1. Phương tiện giao thông cơ giới đường
bộ - Ghế, cơ cấu lắp đặt ghế và đệm tựa
đầu trên ô tô con - Yêu cầu kỹ thuật và
phương pháp thử;

Số đăng ký: 22 TCN 316 - 03

2. Phương tiện giao thông cơ giới đường
bộ - Đệm tựa đầu sử dụng trên ô tô - Yêu
cầu kỹ thuật và phương pháp thử;

Số đăng ký: 22 TCN 317 - 03

3. Phương tiện giao thông cơ giới
đường bộ - Cơ cấu neo giữ đai an toàn
của ô tô - Yêu cầu kỹ thuật và phương
pháp thử;

Số đăng ký: 22 TCN 318 - 03

4. Phương tiện giao thông cơ giới đường
bộ - Tầm nhìn phía trước của người lái
trên ô tô con - Yêu cầu kỹ thuật và phương
pháp thử;

Số đăng ký: 22 TCN 319 - 03

5. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ - Nhận biết các cơ cấu điều khiển, báo hiệu làm việc và thiết bị chỉ báo trên ô tô - Yêu cầu kỹ thuật;

Số đăng ký: 22 TCN 320 - 03

6. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ - Hệ thống chống ngưng tụ hơi nước trên kính chắn gió của ô tô con - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử;

Số đăng ký: 22 TCN 321 - 03

7. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ - Hệ thống gạt nước và rửa kính chắn gió của ô tô con - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử;

Số đăng ký: 22 TCN 322 - 03.

Điều 2. 07 Tiêu chuẩn ngành nói trên được ban hành ở dạng khuyến khích áp dụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ, Vụ trưởng Vụ Vận tải, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải / Giao thông công chính và Thủ trưởng các đơn vị có

liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng
Bộ Giao thông vận tải
Thứ trưởng

TRẦN DOãn THỌ

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN**

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn số **104/2003/QĐ-BNN**
ngày **07/10/2003** về việc ban
hành Tiêu chuẩn ngành về
dầu tầm tở.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*